TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2024/HS-ST
Ngày 03-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thúy Lan;

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Việt Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2024/QĐXXST-HS ngày 22/4/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1999 tại tỉnh Quảng Ngãi; thường trú: thôn Th, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Số H6, đường H, khu phố 5, phường L, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn S, sinh năm 1978 và bà Võ Thị L, sinh năm 1980; bị cáo có 01 em ruột lớn sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 01/12/2017, Nguyễn Văn Ch bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 119/2017/HSST. Đồng thời, tại bản án này đã tổng hợp hình phạt của các Bản án số 12/2017/HSST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, xử phạt 06 tháng tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bản án số: 41/2017/HSST ngày 06/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xử phạt 09 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản; bản án số 12/2017/HSST, ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh

Quảng Ngãi, xử phạt 18 tháng tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bản án số 15/2017/HSST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, xử phạt 02 năm tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch chấp hành hình phạt chung của 05 (năm) bản án là 06 (sáu) năm tù (Thời điểm bị cáo thực hiện các hành vi phạm tội trên đây, bị cáo trong độ tuổi từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi nên không xác định bị cáo có tiền án).

+ Ngày 19/4/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử 08 năm 6 tháng từ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Ngày 08/01/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác (tại nhà tạm giữ công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh Trịnh Xuân A, sinh năm 1999; thường trú: xã Lĩnh T, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở: Số H6, đường H, Khu phố 5, phường T, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1968; thường trú: Số 527, Đường Phạm Văn Đ, Phường 13, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 53/23, Đường 12, phường H, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tăng Nguyên, sinh năm 1964, thường trú: Số 37, đường Lam Sơn, Khu phố 3, phường L, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ch không có nghề nghiệp ổn định, sống tạm trú tại số H6, đường H, Khu phố 5, phường L, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Ch quen biết anh Trịnh Xuân A, sinh năm 1999, thường trú: xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, sống cùng khu trọ với Ch.

Vào sáng ngày 05/5/2023, Nguyễn Văn Ch và anh Trịnh Xuân A sử dụng xe mô tô hiệu Honda Airblade mang biển số 36C2-302.25 đi uống cà phê tại quán "Thảo Nguyên" thuộc đường D3, khu phố Th, phường D, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Sau đó, Ch nói mượn xe mô tô hiệu Honda Airblade mang biển số 36C2-302.25 của anh Trịnh Xuân A để dẫn khách hàng đi xem đất tại tỉnh Bình Phước xong việc sẽ về trả lại thì được anh Trịnh Xuân A đồng ý và giao chìa khóa xe cho Ch, giấy tờ được anh Xuân A để sẵn trong cốp xe, bị cáo

Ch hẹn cuối giờ chiều cùng ngày ghé công ty chở anh Xuân A về. Đến cuối giờ chiều anh Xuân A không thấy bị cáo Ch quay lại đón mình, anh Anh điện thoại thì được Ch cho biết không về kịp và hẹn sẽ trả xe nhưng hơi muộn. Sau đó, nhiều lần bị hại liên lạc với Ch yêu cầu trả xe nhưng Ch chỉ hẹn mà không trả. Đối với bị cáo Ch, sau khi sử dụng xe mô tô của bị hại dẫn khách đi xem đất ở tỉnh Bình Phước xong, do không có tiền tiêu xài, ngày 06/5/2023, Ch mang chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 36C2-302.25 của anh Trịnh Xuân A đi cầm tại tiệm cầm đồ 24/7 trên đường T thuộc phường L, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ địa chỉ cụ thể) được số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) tiêu xài cá nhân hết. Theo kết quả xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An thì tại đường T, phường L, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh chỉ có 01 tiệm cầm đồ biển hiệu tên "Thành Đồng" do ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1983, thường trú: xóm Ch, Tổ 4, Cụm 2, phường Kh, Quận Th, Thành phố Hà Nội làm chủ. Đến cuối tháng 03/2023 tiệm cầm đồ "Thành Đồng" cũng đã ngưng hoạt động. Qua điều tra xác minh ông Nguyễn Thành Đ không có mặt tại địa phương, không xác định được nơi cư trú nên không làm việc được. Do đó chưa có căn cứ để xác định Nguyễn Văn Ch cầm xe mô tô hiệu Honda Airblade mang biển số 36C2-302.25 cho ông Đồng, hiện chiếc xe mô tô chưa thu hồi được.

Ngày 09/6/2023 anh Trịnh Xuân A xem qua các kênh thông tin trên báo, đài được biết Nguyễn Văn Ch bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi bắt để điều tra xử lý về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 21/6/2023 anh Trịnh Xuân A đến Công an phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tố giác hành vi chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Văn Ch. Công an phường Dĩ An tiếp nhận tin báo tố giác về tội phạm và lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát thành phố Dĩ An xử lý theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản Số 125/KLĐG-HDĐGTS ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xác định giá trị thiệt hại xe mô tô hiệu Honda AirBlade mang biển số 36C2-302.25 là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng).

Vật chứng trong vụ án là xe mô tô hiệu Honda Airblade mang biển số 36C2-302.25 không thu hồi được.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 125/KLĐG-HDĐGTS ngày 17/07/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Văn Ch về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a, khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", rút phần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,

khoản 1 Điều 52 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trịnh Xuân A yêu cầu Nguyễn Văn Ch bồi thường giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt, theo kết luận định giá tài sản số: 125/BKLĐG-HDĐGTS ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Dĩ An, với số tiền 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng), hiện Nguyễn Văn Ch vẫn chưa bồi thường.

Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch, bị hại Trịnh Xuân A có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290, khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo và bị hại là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: sáng ngày 05/5/2023, Nguyễn Văn Ch được anh Trịnh Xuân A tin tưởng cho mượn chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade mang biển số 36C2-302.25, có trị giá là 37.000.000 đồng, tại quán "Thảo Nguyên" thuộc đường D3, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, để đưa khách đi xem đất. Sau khi dẫn khách xem đất xong Ch không mang xe về trả cho anh Xuân A mà tự ý mang đi cầm cố lấy số tiền 25.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của Nguyễn Văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo sau khi nhận tài sản (xe mô tô) của bị hại rồi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản có giá trị 37.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản'' theo quy định điểm a, khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 141/CT-VKS ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát

viên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định điểm a, khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi nhận tài sản của bị hại rồi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, không có nghề nghiệp, liên tục thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 01/12/2017, Nguyễn Văn Ch bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 119/2017/HSST. Đồng thời, tại bản án này đã tổng hợp hình phạt của các Bản án số 12/2017/HSST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, xử phạt 06 tháng tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bản án số: 41/2017/HSST ngày 06/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xử phạt 09 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 12/2017/HSST, ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, xử phạt 18 tháng tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bản án số: 15/2017/HSST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, xử phạt 02 năm tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch chấp hành hình phạt chung của 05 (năm) bản án là 06 (sáu) năm tù. Tuy nhiên, tại thời điểm bị cáo thực hiện các hành vi phạm tội trên đây, bị cáo trong độ tuổi từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự, không xác định bị cáo có tiền án.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo tuy là phạm tội ít nghiêm trọng nhưng bản thân bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, chấp hành xong hình phạt tù chưa được bao lâu lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án không thu hồi được. Bị hại Trịnh Xuân A yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ch bồi thường số tiền 37.000.000 đồng là trị giá tài sản xe mô tô mô tô hiệu Honda AirBlade mang biển số 36C2-302.25, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng cho đến thời điểm xét xử bị cáo vẫn chưa bồi thường được khoản nào cho bị hại. Vì vậy, cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Trịnh Xuân A 37.000.000 đồng.

[10] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585, 589, 601 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch có trách nhiệm bồi thường cho anh Trịnh Xuân A 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.850.000 (một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
-VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thắm